

Bản án số: 14/2019/HSPT

Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 05/2019/HSPT ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 237/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ hai; vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn S và Ông Lưu Quang H - đều là Luật sư Công ty luật TNHH H- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

- **Người bị hại:** Anh Lê Cao T, sinh năm 1996; trú tại: Thôn P, xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Mạc Đăng H1, sinh năm 1997;

2. Lê Trọng H2, sinh năm 1997;

3. Phạm Văn Đ, sinh năm 1996;

4. Lê Công H3, sinh năm 1999;

Đều trú tại: Thôn P, xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

5. Nguyễn Văn L, sinh năm 1996; trú tại: Thôn N, xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

6. Trần Đức L, sinh năm 1996;

7. Đỗ Đình L1, sinh năm 1997;

8. Đàm Văn T, sinh năm 1969;

Đều trú tại: Thôn T, xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

9. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1999; trú tại: Thôn Đ, xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

10. Đặng Thái N, sinh năm 1971; trú tại: Số nhà 53, phố Mới, phường Tr, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

11. Nguyễn Quốc V, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Th, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

12. Nguyễn Mạnh S1, sinh năm 1999; trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội. (Tất cả người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 03/10/2016, Lê Cao T mời các bạn là Mạc Đăng H1, Lê Quốc H2, Lê Trọng H3, Phạm Văn Đ, Lê Công H4 cùng Nguyễn Văn L, Trần Đức L đến nhà mình ăn cơm. Do giữa Lê Trọng H3 và Nguyễn Văn Tr có mâu thuẫn với nhau từ trước nên H3 có điện thoại di động cho Tr thì H3 biết Tr đang ở nhà ông Đàm Văn T1 ở thôn T, xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh và H3 hẹn gặp Tr ở nhà ông T1 để nói chuyện. Khoảng 5-10 phút sau, T và nhóm bạn của T điều khiển xe mô tô đến nhà ông T1. Khi nhóm T đến sân nhà ông T1 thì T gọi Tr ra để nói chuyện, lúc này Nguyễn Văn K đang ngồi chơi nhà ông T1 mới chửi “ĐM chúng mày âm âm thì cút ra ngoài kia, còn thích đánh nhau thì ra sân”, sau đó T và K cãi chửi nhau qua lại. Lúc này, K đang từ điện thờ ra đứng ở cửa điện, tay phải K cầm một con dao, dài khoảng 40 -50 cm, bản dao rộng khoảng 4-5 cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ và tiếp tục chửi và thách thức T và nhóm bạn của T. K và T cãi chửi nhau được 1 - 2 phút thì T chạy đến góc cây bưởi trong

sân nhà ông T1 cầm một cây xẻng xông vào đánh nhau với K. Cùng lúc này, Đỗ Đình L, Mạc Đăng H1, Lê Quốc H2 cũng cầm gậy gỗ xông vào đánh vào tay, lưng và người Nguyễn Văn K. Bị đánh K lùi lại vào góc trong điện thờ và vung dao chém khua về phía T và nhóm bạn của T. Trong lúc này có Nguyễn Văn Tr vào can ngăn thì bị K chém vào ngón trỏ trái, K tiếp tục cầm dao chém từ trái qua phải và từ trên xuống dưới về phía T và nhóm bạn của T. T giơ tay trái lên đỡ thì bị dao của K chém trúng vào lòng bàn tay trái làm T bị thương chảy máu. Bị thương, T rút xẻng lại và chạy ra ngoài, K tiếp tục cầm dao đuổi theo T thì L, H1, H2 cũng chạy ra sân rồi chạy theo T và K. Sau khi bỏ chạy, T được đi sơ cứu tại Trạm y tế xã P và chuyển điều trị tại Bệnh viện Quân đội 108. Còn K thì đi về nhà, trên đường về K rút con dao đã sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, lấy lời khai và đối chất giữa Nguyễn Văn K và Lê Cao T, cùng những người làm chứng khác.

Ngày 30/10/2016, Cơ quan điều tra có Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tỷ lệ phần trăm thương tích của Lê Cao T. Tại Bản kết luận số 134/TgT ngày 30/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

Thương tích: Sẹo gan bàn tay trái dài 13 cm rộng 0,2cm, 2 sẹo cổ tay trái 01 sẹo dài 03 cm và 01 sẹo dài 02 cm rộng 0,2cm, hạn chế gấp các ngón tay trái. Đã phẫu thuật nối gân gấp các ngón bàn tay trái. Điện thần kinh cơ có hình ảnh tổn thương hoàn toàn dây thần kinh giữa cẳng tay trái. Tổn thương bán phần thần kinh trụ bên trái. Cơ chế hình thành vết thương do ngoại lực bởi vật sắc. Kết luận tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 49%.

Với nội dung như trên, Bản án số 237/2018/HSST ngày 10/10/2018 đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 3, Điều 7 BLHS; Công văn số 04/TANDTC – PC ngày 09 tháng 01 năm 2018; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Nguyễn Văn K 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/10/2018, bị cáo Nguyễn Văn K có đơn kháng cáo xem xét bị cáo vô tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai như sau: Chiều ngày 03/10/2016 tại điện thờ nhà ông Đàm Văn T1, bị cáo và nhóm của T gồm có T, L, H1, H2 có xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau.

Sau đó T cầm xẻng và L, H1, H2 cầm gậy xông vào đánh bị cáo trước, bị cáo bị nhóm của T đánh nhiều phát vào lưng, đầu, người làm bị cáo phải lùi vào trong góc điện thờ nhưng vẫn bị T và nhóm của T tấn công, lúc này để phòng vệ bị cáo nhìn thấy dưới gầm điện thờ nhà ông T1 có 01 con dao nên bị cáo đã cầm lấy con dao khua, chém về phía T và nhóm bạn của T để mục đích nhóm T không đánh bị cáo nữa, bị cáo khua dao về phía nhóm của T thì nhóm của T mới giã ra thì bị cáo cầm dao chạy ra khỏi nhà ông T1. Bị cáo khẳng định bị cáo không chuẩn bị con dao từ trước, bị cáo do bị dồn nén và tấn công nên mới vớ được con dao khua với mục đích tự vệ. Trong lúc tự vệ, bị cáo không biết đã gây ra thương tích cho ai, sau khi sự việc xảy ra bị cáo mới biết T bị thương.

Bị cáo cho rằng Bản án sơ thẩm xét xử và tuyên bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là không đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại về tội danh đối với bị cáo.

Người bị hại là anh Lê Cao T trình bày: Thương tích của bản thân là do bị cáo K dùng dao, loại dao mèo gậy lên vào chiều ngày 3/10/2016 tại điện thờ nhà ông Đàm Văn T1. Anh Lê Cao T khẳng định khi gặp K hai bên cãi chửi nhau thì K đã cầm dao thách thức đánh nhau, sau đó anh và nhóm bạn của anh mới cầm xẻng, gậy gỗ tấn công K thì bị bị cáo K chém vào lòng bàn tay trái làm anh bị tổn thương sức khỏe là 49%.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo K, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã trình bày quan điểm luận tội như sau: Trước khi T và nhóm bạn của T cầm xẻng, gậy gỗ tấn công K thì bị cáo K đã cầm dao trước, sau đó bị cáo đã gây thương tích cho T 49%. Bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là phòng vệ chính đáng là không có căn cứ, thể hiện thái độ quanh co, chối tội của bị cáo. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tội.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm cho rằng thương tích tại lòng bàn tay trái của người bị hại là do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, hành vi gây thương tích của bị cáo thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng bởi lẽ khi bị T và nhóm bạn của T tấn công dồn vào góc bên phải điện thờ lúc đó K mới vớ được con dao, loại dao rựa và sử dụng khua chém về phía T và nhóm bạn của T. Do vậy, xét về tương quan lực lượng, công cụ của các bên thấy phía người bị hại có 4 người đều cầm hung khí tấn công, bên bị cáo chỉ một thân một mình nên việc

bị cáo sử dụng con dao khoa loạn xạ về phía người bị hại là cần thiết, hành vi này của bị cáo thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 22 BLHS tuyên bị cáo không phạm tội.

Ngoài ra, các luật sư cho rằng việc vắng mặt một số người làm chứng tại phiên tòa sơ thẩm nhưng Tòa án vẫn tiến hành xét xử là vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bản án sơ thẩm.

Đôi đáp với ý kiến của các luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đưa ra quan điểm: Trong vụ án này, mặc dù bị cáo trình bày có bị T và nhóm bạn của T đánh gây thương tích nhưng không xác định được thương tích của bị cáo K nên không thể coi là phòng vệ chính đáng được. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

Đối với đề nghị hủy bản án sơ thẩm do vi phạm tố tụng của các luật sư, đại diện Viện kiểm sát kết luận: Việc những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm nhưng họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị hủy án sơ thẩm của các luật sư là không có cơ sở để chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Việc vắng mặt một số người làm chứng tại phiên tòa sơ thẩm. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã triệu tập hợp lệ và họ đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của những người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên đề nghị của bị cáo và các Luật sư hủy bản án sơ thẩm do vi phạm tố tụng là không có cơ sở chấp nhận như đại diện Viện kiểm sát đã đôi đáp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng bị cáo có hành vi dùng dao gây thương tích cho người bị hại nhưng do người bị hại và nhóm bạn của người bị hại dùng các hung khí nguy hiểm là xẻng và gậy xông vào đánh bị cáo trước, trước tình thế như vậy bị cáo nhìn thấy con dao và chống trả lại nhằm mục đích phòng vệ. Bị cáo không phạm tội mà hành vi của bị cáo chỉ thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, lời khai của người bị hại Lê Cao T, lời khai của những người làm chứng có mặt chứng kiến sự việc và các Biên bản đối

chất giữa bị cáo K với người bị hại và những người làm chứng là Đỗ Đình L, Mạc Đăng H1, Đàm Văn T1, Đặng Thái N thì luôn khai nhận và khẳng định: Nguyễn Văn K đã có hành vi cầm sẵn 01 con dao, loại dao mèo có đặc điểm bằng kim loại, dài khoảng 40 – 50 cm, mũi dao nhọn để thách thức T và nhóm bạn của T đánh nhau trước, sau đó bị T và nhóm của T xông vào đánh thì bị cáo đã dùng dao để chống trả và tấn công T và nhóm bạn của T và gây ra thương tích đối với Lê Cao T. Hội đồng xét xử nhận thấy người bị hại, những người làm chứng có mặt đều khai trùng nhau, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với hoạt động khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra vụ án được cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện nên có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo Nguyễn Văn K có sự chuẩn bị hung khí từ trước và thách thức đánh nhau với người bị hại.

Như vậy, căn cứ vào lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 14h ngày 03/10/2016 tại nhà ông Đàm Văn T1, bị cáo Nguyễn Văn K và Lê Cao T có xảy ra đánh nhau, trong quá trình đánh nhau bị cáo K có sử dụng hung khí nguy hiểm là một con dao, loại dao mèo chém trúng vào lòng bàn tay trái của anh Lê Cao T và gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49 %. Bị cáo có đủ năng lực để nhận thức việc chuẩn bị sẵn dao là hung khí nguy hiểm để tấn công có thể gây tổn hại hoặc nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS như Bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, không những thế hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Hơn nữa, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày, không liên quan đến bị cáo nhưng bị cáo vẫn tham gia đánh nhau với T và nhóm bạn của T, thể hiện thái độ hung hăng, coi thường pháp luật của bị cáo. Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đều quanh co chối tội, khai báo không thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Do vậy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử nhận thấy cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 05 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Từ những phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 05 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/02/2019.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định bắt, tạm giam bị cáo Nguyễn Văn K 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CSĐT, VKS, TAND thị xã Từ Sơn;
- PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hòa